

Số: /TTr-SCT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**  
**Phê duyệt Quyết định ban hành Quy định quản lý**  
**và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 84/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15, Luật Điện lực số 61/2024/QH15, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Giá số 16/2023/QH15, Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Giá số 16/2023/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Luật số 03/2022/QH15, Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15,;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Thanh tra số 84/2025/QH15

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 55/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường,

hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, được đính chính theo Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 233/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ

sung một số điều tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

## 2. Cơ sở thực tiễn

a) Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tại khoản 17 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định: *“Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai...”*.

Điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

*“b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để nghị quyết việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc **ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới**.”*

b) Tại điểm b, điểm d khoản 8 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh:

*“b) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, biện pháp và giải pháp nhằm huy động, khai thác các nguồn lực để phát triển mạng lưới chợ;*

*d) Rà soát, nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển chợ đêm, chợ cộng đồng, chợ có giá trị di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan kiến trúc trên địa bàn theo quy định”*.

c) Khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, trong đó quy định:

*“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quy định các trường hợp, biện pháp, mức hỗ trợ di dời đối với từng loại vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất để hỗ trợ cho chủ sở hữu vật nuôi khi phải di dời.*

*2. Đối với tài sản gắn liền với đất là phần công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn theo pháp luật về xây dựng mà đến thời điểm thu hồi đất giấy phép đã hết thời hạn thì chủ sở hữu tài sản không được bồi thường mà được hỗ trợ*

*để tháo dỡ, phá dỡ, di dời.*

*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quy định các trường hợp, biện pháp, mức hỗ trợ tháo dỡ, phá dỡ, di dời cho chủ sở hữu công trình cho phù hợp với từng trường hợp cụ thể.”*

d) Thực hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, quy định:

*“b) Đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm:*

*Thực hiện việc gửi bản cam kết đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn.”.*

Nhằm cụ thể hóa Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan; Giải quyết những tồn tại, bất cập trong hoạt động quản lý chợ; tăng cường phân cấp, phân quyền và trách nhiệm trong quản lý, khai thác hệ thống chợ; Bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả trong quy hoạch, đầu tư, khai thác, quản lý chợ; đáp ứng nhu cầu giao thương, an sinh xã hội của người dân, việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thay thế các Quyết định sau: (i) Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (ii) Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; (iii) Quyết định số 30/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (iv) Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Quyết định 30/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; (v) Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái bố trí khi di dời, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, đầu tư xây dựng lại chợ theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh Đồng Nai.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

a) Thực hiện quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc triển khai cơ chế, chính sách quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy định của tỉnh với các Luật, Nghị định, Thông tư và các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến công tác quản lý và phát triển chợ.

c) Thay thế 05 Quyết định đã hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp, bảo đảm cơ chế, chính sách quản lý và phát triển chợ trên phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) Góp phần thúc đẩy đầu tư hạ tầng thương mại nông thôn, hiện đại hóa chợ truyền thống, tăng cường công tác quản lý và phát triển chợ, ổn định đời sống tiêu thương, tạo việc làm, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và khuyến khích xã hội hóa đầu tư, quản lý, khai thác chợ.

## 2. Quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản

a) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

b) Tăng cường phân cấp, phân quyền và trách nhiệm trong quản lý, khai thác hệ thống chợ.

c) Giải quyết những tồn tại, bất cập trong hoạt động quản lý chợ; Bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả trong quy hoạch, đầu tư, khai thác, quản lý chợ.

d) Đáp ứng nhu cầu giao thương, an sinh xã hội của người dân.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Công văn số 7085/UBND-KTNS ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương gia hạn thời gian trình dự thảo Quyết định quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Ngày tháng 11 năm 2025, Sở Công Thương ban hành Công văn số /SCT-TM gửi các Bộ, sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xin ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ngày tháng 11 năm 2025, Sở Công Thương ban hành Công văn số /SCT-TM gửi Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai về việc đăng tải xin ý kiến góp ý của quần chúng nhân dân, tổ chức, cá nhân có liên quan về hồ sơ dự thảo Quyết định;

Ngày tháng năm 2025, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai ban hành văn bản số /11/2025 về kết quả đăng tải lấy ý kiến đóng góp của nhân dân đối với dự thảo Quyết định;

Trên cơ sở văn bản góp ý, thống nhất của các Bộ, sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan, Sở Công Thương tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định;

Ngày tháng năm 2025, Sở Công Thương ban hành Công văn số /SCT-TM gửi các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ xin ý kiến thẩm định. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định /BC-STP ngày tháng năm 2025, ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số

..... ngày tháng 11 năm 2025, Sở Tài chính tại Công văn số ..... ngày tháng 11 năm 2025, của Sở Khoa học và Công nghệ tại ..... Công văn số ..... ngày tháng 11 năm 2025, Sở Công Thương tổng hợp, tiếp thu và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, hồ sơ Quyết định ban hành quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã thực hiện theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

###### **a) Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định một số nội dung về quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

###### **a) Phân cấp công tác quản lý chợ**

###### **b) Công tác công bố phân hạng, phân loại chợ**

###### **c) Đầu tư, sửa chữa, cải tạo, di dời, giải tỏa chợ**

**d) Mức bồi thường, hỗ trợ, tái bố trí khi di dời chợ, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, xây dựng lại chợ**

###### **đ) Quản lý hoạt động khai thác chợ, quản lý điểm kinh doanh tại chợ**

###### **e) Giao, quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ**

**g) Xây dựng chợ đạt tiêu chuẩn chợ văn minh, chợ có giá trị di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan kiến trúc**

###### **h) Xây dựng chợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**

###### **i) Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.**

###### **b) Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến các hoạt động quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

##### **2. Bố cục của dự thảo văn bản**

Bố cục nội dung theo hình thức mẫu số 20 (Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp (ban hành Quy định/ Quy chế) Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, trong đó dự thảo Quyết định gồm 3 Điều, Quy định gồm 10 Chương 69 Điều.

##### **3. Nội dung cơ bản**

###### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh**

###### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

###### **Điều 3. Các địa điểm cấm họp chợ**

Điều 4. Công tác phân hạng, phân loại chợ; công bố phân hạng, phân loại chợ

Điều 5. Phân cấp

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan được phân cấp

Điều 7. Kế hoạch phát triển chợ

Điều 8. Xây dựng chợ mới

Điều 9. Triển khai dự án đầu tư xây dựng, cải tạo sửa chữa chợ có liên quan đến việc di dời, giải tỏa thương nhân kinh doanh cố định tại chợ

Điều 10. Thứ tự ưu tiên hỗ trợ kinh phí nhà nước đầu tư xây dựng chợ

Điều 11. Ban Chỉ đạo giải tỏa, di dời chợ

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo giải tỏa, di dời chợ

Điều 13. Phương án giải tỏa, di dời chợ

Điều 14. Nội dung phương án giải tỏa, di dời chợ

Điều 15. Công tác thông báo chủ trương giải tỏa, di dời chợ, phát tờ khai, thông báo kiểm kê chợ

Điều 16. Công tác kiểm kê, đánh giá thực trạng tại chợ

Điều 17. Xác nhận về số tiền hộ kinh doanh đã đóng góp đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp chợ, chi phí di dời chợ làm cơ sở cho việc xác định hỗ trợ giải tỏa, di dời chợ.

Điều 18. Hồ sơ hỗ trợ của hộ kinh doanh tại chợ thuộc diện giải tỏa, di dời

Điều 19. Các phương thức hỗ trợ giải tỏa, di dời hộ kinh doanh

Điều 20. Việc xử lý đất chợ thuộc diện giải tỏa, di dời

Điều 21. Quyết định phê duyệt phương án giải tỏa, di dời chợ

Điều 22. Tiêu chí xét cho thuê quyền sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

Điều 23. Thành phần Hội đồng xét duyệt đơn đăng ký điểm kinh doanh tại chợ

Điều 24. Quy trình và nguyên tắc duyệt đơn

Điều 25. Nguyên tắc bồi thường, hỗ trợ tái bố trí khi di dời, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, đầu tư lại chợ

Điều 26. Nội dung hỗ trợ tái bố trí khi di dời, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, đầu tư lại chợ

Điều 27. Mức hỗ trợ tái bố trí khi di dời, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, đầu tư lại chợ

Điều 28. Nội quy chợ

Điều 29. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

Điều 30. Đấu giá điểm kinh doanh tại chợ

Điều 31. Quy định đấu giá điểm kinh doanh tại chợ xây dựng lại

Điều 32. Quy định thời hạn và mẫu hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh tại chợ

Điều 33. Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với chợ do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam

Điều 34. Thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức quản lý chợ

Điều 35. Hội đồng giao, cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 36. Thẩm quyền quyết định; trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh, cấp xã quản lý

Điều 37. Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 38. Cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 39. Đấu giá tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 40. Thu hồi, điều chuyển, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 41. Chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Điều 42. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Điều 43. Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Điều 44. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Điều 45. Xây dựng, lấy ý kiến, phê duyệt và công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Điều 46. Lựa chọn, công nhận tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Điều 47. Xây dựng chợ đạt tiêu chuẩn chợ văn minh

Điều 48. Kiểm tra, thu hồi quyết định, giấy chứng nhận công nhận chợ đạt tiêu chuẩn văn minh

Điều 49. Kinh phí duy trì các tiêu chuẩn khi đạt chuẩn chợ văn minh

Điều 50. Xử lý hồ sơ chuyển tiếp đối với chợ đã được công nhận đạt tiêu chuẩn văn minh, văn hóa

Điều 51. Chợ có giá trị di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan kiến trúc

Điều 52. Xây dựng chợ bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm

Điều 53. Công tác giám sát, kiểm tra

Điều 54. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Điều 55. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Điều 56. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Điều 57. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Điều 58. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Điều 59. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Điều 60. Trách nhiệm của Sở Y tế

Điều 61. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Điều 62. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Điều 63. Trách nhiệm của Thuế tỉnh Đồng Nai

Điều 64. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Điều 65. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ngành liên quan khác

Điều 66. Trách nhiệm của UBND cấp xã

Điều 67. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ

Điều 68. Điều khoản thi hành

Điều 69. Trách nhiệm thực hiện

## **V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)\***

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH**

### **1. Về nguồn lực**

Sở Công Thương đã gửi xin ý kiến góp ý và thẩm định của Sở Tài chính, Sở Tài chính đã góp ý và thẩm định tại Công văn số ... ngày .../.../2025, Sở Công Thương đã tiếp thu, giải trình theo quy định.

### **2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản**

- Ngay sau khi Quyết định ban hành, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định.

- Các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm phổ biến và triển khai Quyết định này đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện.

### **3. Thời gian trình ban hành**

- Dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dự kiến trình ban hành trong tháng 12/2025.

- Thời gian có hiệu lực của Quyết định dự kiến kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 (sau ít nhất 10 ngày kể từ ngày ký).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

- Dự thảo Quyết định (đóng dấu giáp lai);
- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật, kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (đóng dấu giáp lai);
- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo (đóng dấu giáp lai);
- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (đóng dấu giáp lai);
- Báo cáo thẩm định (đóng dấu treo);
- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định (đóng dấu treo);
- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến ý kiến góp ý, phản biện xã hội (đóng dấu treo);
- Các văn bản góp ý có liên quan (đóng dấu treo).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Công Thương;
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**